

DRAGON
CAPITAL



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ DRAGON CAPITAL VIỆT NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

dragoncapital.com.vn



I. GIỚI THIỆU CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ DRAGON CAPITAL VIỆT NAM

1. Thông tin chung
2. Lịch sử hình thành và phát triển
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
4. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý
5. Định hướng và phát triển
6. Các rủi ro

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty
7. Chính sách liên quan đến người lao động

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ DRAGON CAPITAL VIỆT NAM/ DRAGON CAPITAL VIETFUND MANAGEMENT
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số
- Vốn điều lệ: 311.419.430.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 311.419.430.000
- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Phường Bến Nghé, Q. uận 1, TPHCM.
- Số điện thoại: (84-28) 3823 9355
- Số fax: (84-28) 3823 9366
- Website: dragoncapital.com
- Mã cổ phiếu (nếu có): không có

2. Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) được hình thành từ sự hợp tác toàn diện giữa hai công ty:

- Dragon Capital là công ty quản lý quỹ được thành lập từ năm 1994 với hơn 25 năm hoạt động tại thị trường Việt Nam.
- Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) – công ty quản lý quỹ nội địa đầu tiên được thành lập trên thị trường tài chính Việt Nam.

Quá trình thành lập và hoạt động của DCVFM gắn liền với nhiều cột mốc lịch sử của nền kinh tế và thị trường vốn Việt Nam:

- Năm 1996: Dragon Capital được cấp giấy phép hoạt động tại Việt Nam.
- Năm 2000: Thị trường chứng khoán Việt Nam đi vào hoạt động.
- Năm 2003: Thành lập VFM, công ty quản lý quỹ nội địa đầu tiên của Việt Nam.
- Năm 2004: Thành lập và niêm yết quỹ VF1 lên HOSE (tên hiện tại DCDS), quỹ đại chúng đầu tiên trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Năm 2008: Thành lập và niêm yết quỹ VF4 lên HOSE (tên hiện tại DCBC).
- Năm 2009: Ra mắt Cầu Lạc Bộ Quản Lý Quỹ với sự tham gia của các công ty cùng ngành.
- Năm 2013: Thành lập và niêm yết quỹ VFB (tên hiện tại DCBF), một trong những quỹ mở trái phiếu đầu tiên của Việt Nam. Thực hiện chuyển đổi các quỹ DCDS, DCBC thành quỹ mở.
- Năm 2014: Thành lập và niêm yết quỹ VFMVN30 ETF (tên hiện tại DCVFMVN30 ETF), quỹ ETF nội địa đầu tiên của Việt Nam.
- Năm 2016: Niêm yết quỹ VEIL tại sàn chứng khoán Luân Đôn (London Stock Exchange).
- Năm 2017: Ra mắt chương trình Đầu tư định kỳ iSAVING, mở rộng cơ hội đầu tư vào quỹ mở cho hàng triệu nhà đầu tư cá nhân đại chúng.
- Năm 2018: Quỹ DCVFMVN30 ETF được niêm yết gián tiếp trên sàn chứng khoán Thái Lan (SET) dưới hình thức DR (Depository Receipt), thu hút sự quan tâm đông đảo của nhà đầu tư Thái.
- Năm 2021:
 - + Dragon Capital và VFM hợp tác toàn diện trở thành Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM).
 - + Ra mắt và niêm yết quỹ ETF nội địa thứ hai trên HOSE với tên gọi DCVFM VNDIAMOND ETF.
 - + Ra mắt ứng dụng đầu tư chứng chỉ quỹ đa nền tảng DragonX trên điện thoại di động và máy tính. Đây là ứng dụng đầu tiên trong ngành quản lý quỹ cho phép mở tài khoản bằng định danh trực tuyến (eKYC) giúp rút ngắn thời gian mở tài khoản chứng chỉ quỹ chỉ còn chưa đầy 5 phút.
- Năm 2022: Ra mắt quỹ ETF nội địa thứ ba trên HOSE với tên gọi DCVFM VNMIDCAP ETF.
- Các sự kiện khác:...

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh (Nếu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):

- Quản lý quỹ
- Quản lý danh mục đầu tư
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Quản lý quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện

Địa bàn kinh doanh (Nếu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):

- Tầng 15, Tòa nhà Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

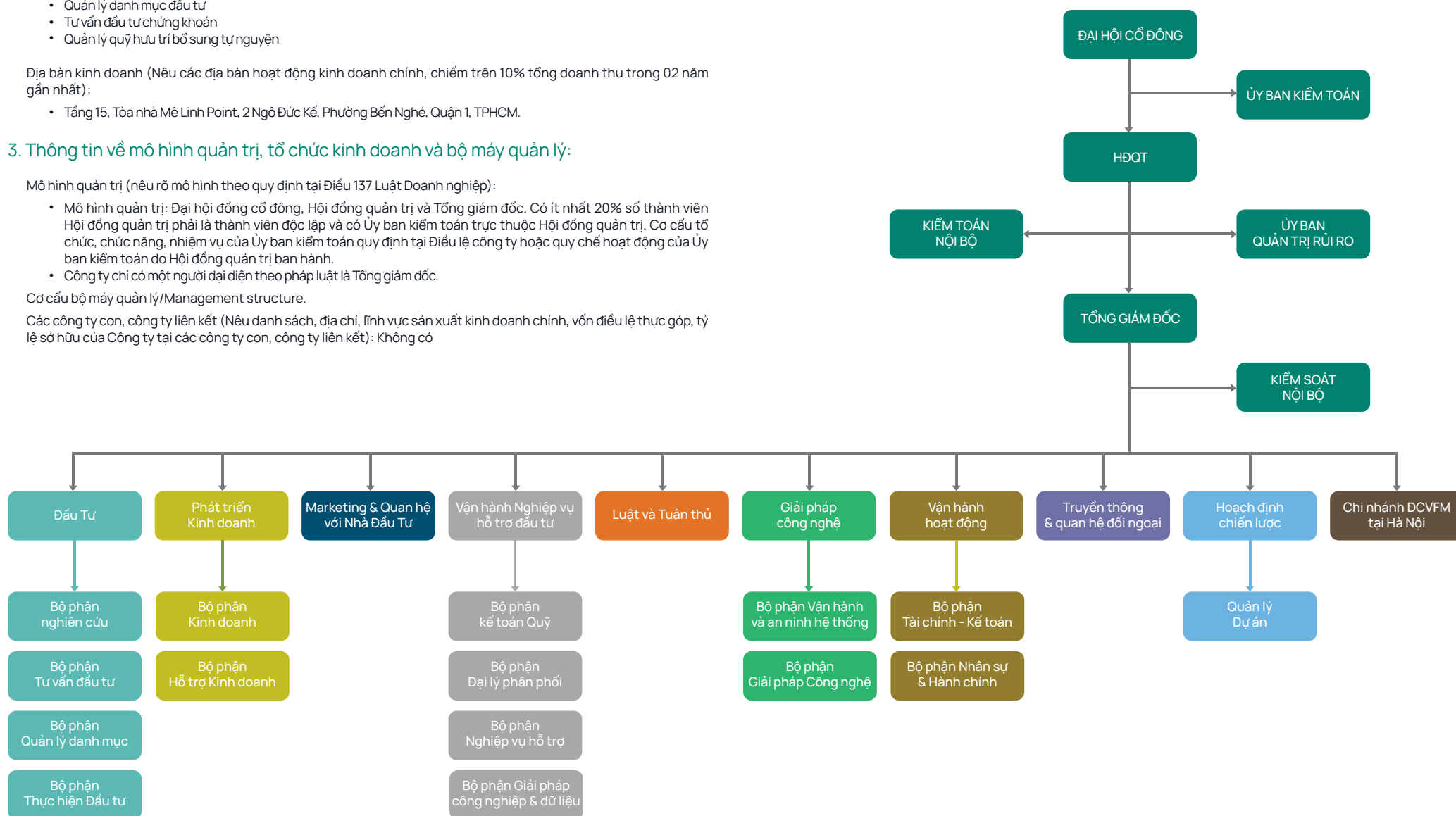
Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp):

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Có ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán quy định tại Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành.
- Công ty chỉ có một người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc.

Cơ cấu bộ máy quản lý/Management structure.

Các công ty con, công ty liên kết (Nếu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết): Không có

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY DCVFM



4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Cung cấp dịch vụ quản lý tài sản hàng đầu thị trường thông qua việc quản lý các quỹ đại chúng tới nhà đầu tư trong nước.
- Phát triển và quản lý có hiệu quả chuỗi sản phẩm quỹ với các loại quỹ đa dạng, đáp ứng được các mục tiêu tài chính và khẩu vị rủi ro khác nhau của nhà đầu tư.
- Đem lại trải nghiệm đầu tư xuất sắc bằng việc liên tục nâng cấp nền tảng công nghệ và chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Hoạt động có hiệu quả về mặt tài chính, tạo ra giá trị thịnh dư cho cổ đông.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đưa thương hiệu Dragon Capital Việt Nam trở thành thương hiệu dẫn đầu (top of mind) ngành quản lý quỹ bằng chiến lược truyền thông hiệu quả.
- Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập kiến thức đầu tư đến nhà đầu tư đại chúng thông qua xây dựng và phân phối những nội dung về kiến thức đầu tư đơn giản, dễ hiểu trên các nền tảng truyền thông phổ biến như truyền hình, mạng xã hội, website, ứng dụng điện thoại.
- Tập trung phát triển thị trường nội địa, hướng đến nhà đầu tư cá nhân đại chúng trong nước thông qua việc phát triển và cung cấp các sản phẩm quỹ đa dạng, phù hợp mọi nhu cầu đầu tư khác nhau.
- Tăng quy mô tài sản quản lý và số lượng nhà đầu tư bằng cách áp dụng chi phí giao dịch rẻ, số tiền mua tối thiểu nhỏ để phù hợp với đại đa số nhà đầu tư đại chúng và đảm bảo tính cạnh tranh trên mặt bằng chung của thị trường.
- Xây dựng hệ sinh thái đối tác có quy mô lớn về tập khách hàng và nền tảng công nghệ nhằm nhanh chóng đưa sản phẩm chứng chỉ quỹ đến hàng triệu nhà đầu tư tiềm năng, đặc biệt là nhóm nhà đầu tư trẻ.
- Trở thành công ty quản lý quỹ dẫn đầu về cung cấp giải pháp tài chính hưu trí thông qua chương trình hưu trí tự nguyện bổ sung cho cộng đồng doanh nghiệp và người lao động tại Việt Nam.
- Hướng tới doanh thu từ hoạt động quản lý tài sản là doanh thu chính và đủ bù đắp các hoạt động của công ty.
- Đảm bảo sự tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý về hoạt động đầu tư. Đầu tư phù hợp cho hoạt động quản trị rủi ro hoạt động và rủi ro đầu tư.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

DCVFM nhận thấy rõ các yếu tố phi tài chính liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có thể ảnh hưởng đến rủi ro đầu tư và hiệu quả đầu tư của các quỹ. DCVFM tin rằng việc thực hiện một chiến lược dài hạn, đầu tư có trách nhiệm không những sẽ tạo ra giá trị bền vững cho công ty, các bên có liên quan mà còn cho cả cộng đồng xã hội. Những giá trị này không chỉ đơn thuần là giá trị về kinh tế mà còn là những giá trị có ảnh hưởng tích cực đến môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp. Chính vì vậy, DCVFM luôn tìm cách để cân bằng lợi nhuận và rủi ro bằng việc tích hợp các yếu tố phi tài chính ESG vào trong qui trình đánh giá và quyết định đầu tư.

Biến đổi khí hậu và giảm phát thải nhà kính đang đặt ra các thách thức to lớn với các quốc gia nhất là các nước đang phát triển như Việt Nam. Đây cũng là một trong những trọng tâm về ESG mà DCVFM đang tìm hiểu và làm việc với các đối tác trong và ngoài nước để có thể từng bước xác định các rủi ro, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và khí thải nhà kính trong danh mục đầu tư của DCVFM.



5. Các rủi ro/Risks: (Nếu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...)

Các rủi ro liên quan tới kinh tế vĩ mô: là các rủi ro có thể gây nên các biến động xấu đối với thị trường chứng khoán và do đó gây ra các biến động về suy giảm tài sản quản lý của công ty do giảm hiệu quả đầu tư và/hoặc bị rút vốn các quỹ bởi người đầu tư.

Rủi ro từ sự thiếu quan tâm của người đầu tư đối với sản phẩm quỹ đầu tư: làm cho việc tăng trưởng quy mô của quỹ không đạt được tới quy mô cần thiết có thể tạo ra doanh thu cần thiết để bù đắp các hoạt động của công ty trong thời gian dài và dẫn tới tình trạng khó khăn về mặt tài chính.

Rủi ro về hiệu quả đầu tư thấp: dẫn tới việc rút vốn bởi người đầu tư do hoạt động đầu tư không mang lại lợi nhuận đáp ứng được kỳ vọng.

Rủi ro hoạt động: là rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động bao gồm việc cung cấp sai số liệu NAV của các quỹ đang quản lý dẫn tới việc công ty quản lý quỹ phải đền bù cho người đầu tư gây tổn hại đến tài chính của công ty.

Rủi ro tuân thủ: là các rủi ro do công ty không đáp ứng được các yêu cầu về tuân thủ áp dụng đối với công ty và các quỹ do công ty quản lý dẫn tới hậu quả tổn thất về danh tiếng và chi phí.

Rủi ro thương hiệu: là một vấn đề quan trọng đối với các Doanh nghiệp và Tổ chức. Thương hiệu được xây dựng dựa trên sự kết hợp giữa các yếu tố như chất lượng sản phẩm/dịch vụ, trải nghiệm khách hàng, hình ảnh và giá trị của doanh nghiệp. Rủi ro thương hiệu có thể xảy ra khi một hoặc nhiều yếu tố này bị ảnh hưởng hoặc bị tác động tiêu cực.

Để giảm thiểu rủi ro thương hiệu, DCVFM đã đưa ra chiến lược thương hiệu hiệu quả, bao gồm: tạo dựng hình ảnh và giá trị thương hiệu, cải thiện chất lượng sản phẩm/dịch vụ, xây dựng mối quan hệ tốt với khách hàng, tăng cường quản lý rủi ro, đẩy mạnh hoạt động truyền thông và quảng cáo, và nắm bắt những thay đổi và xu hướng trong thị trường.

Rủi ro quản trị nguồn nhân lực: khi công ty mở rộng và tuyển dụng nhiều nhân sự mới, hoặc cắt giảm nguồn lực trong thời kỳ suy thoái kinh tế, quản lý nhân sự kém hiệu quả trong các trường hợp này có thể đều có thể gây ra những hậu quả tiêu cực đối với doanh nghiệp. Nhằm giảm thiểu rủi ro quản trị nguồn nhân lực, DCVFM tiếp tục củng cố qui trình tuyển dụng, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo hài hòa phúc lợi cho nhân viên, đồng thời đẩy mạnh các chương trình đào tạo và thúc đẩy văn hóa trao đổi hai chiều, tạo một môi trường làm việc tích cực nhằm phát triển, khuyến khích và gìn giữ nhân tài.

Rủi ro tấn công mạng: tội phạm tấn công mạng trên toàn cầu có chiều hướng gia tăng, với những mục đích trực lợi phi pháp, đánh cắp thông tin, tống tiền. Các cuộc tấn công mạng có thể gây ra các tác động thiệt hại lớn cho công ty về tài chính, danh tiếng và pháp lý. Ý thức rõ rủi ro, DCVFM ngoài việc cập nhật các chính sách, củng cố mạng lưới bảo mật, công ty còn tăng cường đào tạo an ninh mạng nhằm hướng dẫn nhân viên cách tránh mắc sai lầm gây tổn hại đến hệ thống bảo mật an toàn ở nơi làm việc.

Rủi ro lừa đảo: trong năm vừa qua các đối tượng lừa đảo đã giả mạo tên, logo chữ ký của các công ty quản lý quỹ để lập các websites, tài khoản mạng xã hội nhằm thực hiện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các nhà đầu tư. Công ty DCVFM đã cảnh báo rộng rãi đến các nhà đầu tư về các hành vi lừa đảo thông qua các kênh truyền thông của công ty, đồng thời báo cáo cho cơ quan chức năng liên quan cùng phối hợp phòng ngừa và xử lý các đối tượng vi phạm.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty đạt được lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 371.08 tỷ đồng, giảm 33% (tương đương 182.92 tỷ đồng) so với năm 2022. Trong đó:

- Doanh thu năm 2023 đạt 1,017.17 tỷ đồng, giảm 8% (tương đương 90.67 tỷ đồng) so với năm 2022. Trong đó, doanh thu từ hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán đạt 731.65 tỷ đồng, giảm 10% (tương đương 79.98 tỷ đồng) và doanh thu từ hoạt động quản lý tài sản đạt 285.52 tỷ đồng, giảm 4% (tương đương 10.69 tỷ đồng).
- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 30.59 tỷ đồng, tăng 10% (tương đương 2.85 tỷ đồng) so với năm 2022. Chi phí hoạt động tài chính năm 2023 là âm 8.01 tỷ đồng, giảm 145% (tương đương 25.78 tỷ đồng). Do đó thu nhập thuần từ hoạt động tài chính năm 2023 đạt 38.6 tỷ đồng, tăng 287% (tương đương 28.64 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Chi phí hoạt động năm 2023 là 684.71 tỷ đồng, tăng 22% (tương đương 121.89 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Thu nhập khác năm 2023 là 0.025 tỷ đồng, giảm 84% (tương đương 0.13 tỷ đồng) so với năm 2022. Chi phí khác trong năm 2023 không phát sinh chi phí. Do đó hoạt động khác lãi 0.025 tỷ đồng, tăng 103% (tương đương 1 tỷ đồng) so với năm 2022.

Chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/Giảm	%
1. Doanh thu	1,017,167,909,020	1,107,834,760,253	(90,666,851,233)	-8%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	30,597,350,400	27,743,635,790	2,853,714,610	10%
3. Chi phí tài chính	(8,006,333,605)	17,775,702,235	(25,782,035,840)	-145%
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	684,712,404,112	562,823,469,069	121,888,935,043	22%
5. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	371,059,188,913	554,979,224,739	(183,920,035,826)	-33%
6. Thu nhập khác	25,161,364	159,340,687	(134,179,323)	-84%
7. Chi phí khác	-	1,135,000,000	(1,135,000,000)	-100%
8. Kết quả từ các hoạt động khác	25,161,364	(975,659,313)	1,000,820,677	-103%
9. Lợi nhuận trước thuế	371,084,350,277	554,003,565,426	(182,919,215,149)	-33%
10. Thuế thu nhập doanh nghiệp	77,137,382,817	112,192,409,476	(35,055,026,659)	-31%
11. Lợi nhuận sau thuế	293,946,967,460	441,811,155,950	(147,864,188,490)	-33%

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban điều hành (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác):

1/ Ông BEAT SCHURCH, Tổng giám đốc

- Tuổi: 57
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác/Trách nhiệm
1996 - 2002	DKSH, Việt Nam	Giám đốc khu vực
2002 - 2004	Lunamatic Asia, Thái Lan	Trưởng văn phòng đại diện
2004 - 2006	Synovate Co., Thái Lan	Trưởng bộ phận tư vấn doanh nghiệp
2006 - 2010	Indochina Capital	Trưởng văn phòng đại diện
2011 - 2016	Văn phòng đại diện Dragon Capital Group Limited tại Thành phố Hồ Chí Minh	Trưởng văn phòng đại diện
2014 - 2020	Dragon Capital Management (HK) Limited	Giám quản viên
2016 - 2020	Văn phòng đại diện Dragon Capital Management (HK) Limited tại Thành phố Hồ Chí Minh	Trưởng văn phòng đại diện
2021 đến nay	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam	Tổng giám đốc

2/ Ông NGUYỄN NGỌC HIỆP, Kế toán trưởng

- Tuổi: 47
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế chuyên ngành Kế toán.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác/Trách nhiệm
1998 - 1999	Công ty TNHH Thanh Thủy - Khách sạn quốc tế Empress	Kế toán viên
1999 - 2002	Công ty TNHH Thanh Thủy - Khách sạn quốc tế Empress	Kế toán trưởng
2002 - 2003	Bệnh viện quốc tế Columbia	Kế toán quỹ
2003 - 2004	Khu liên hiệp nhà ở và trung tâm thương mại Parkland	Kế toán tổng hợp
2004 - 2007	Văn phòng đại diện Dragon Capital Ltd tại TPHCM	Nhân viên Kế toán
2008 - 2016	Văn phòng đại diện Dragon Capital Group Ltd tại TPHCM	Chuyên viên Kế toán cấp cao
2017 - 2021	Văn phòng đại diện Dragon Capital Management (HK) Ltd tại TPHCM	Kế toán trưởng
04/2021 đến 03/2023	Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam	Trưởng phòng tài chính kế toán
4/2023 đến nay	Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam	Kế toán trưởng

Những thay đổi trong ban điều hành (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm).

Số lượng cán bộ, nhân viên: 194 người (tính đến 31/ 12/ 2023).

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Công ty DCVFM thực hiện các chính sách đối với người lao động phù hợp với quy định của pháp luật lao động Việt Nam, với các chế độ lương thưởng, đãi ngộ phù hợp với từng vị trí khác nhau trong công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Lợi nhuận ròng từ hoạt động tài chính năm 2023 đạt 38.6 tỷ đồng, tăng 287% (tương đương 28.64 tỷ đồng) so với năm 2022. Tổng giá trị đầu tư tài chính cuối năm 2023 là 524 tỷ đồng, chủ yếu được đầu tư vào chứng chỉ quỹ mở, và trái phiếu niêm yết.
- Trong năm 2023 công ty đã đầu tư thêm 64.64 tỷ đồng cho việc xây dựng phần mềm quản lý đầu tư, quản lý giao dịch và các ứng dụng quản lý khác. Tổng giá trị các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm là 68.37 tỷ đồng và đang thực hiện dở dang cuối năm là 9.29 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/Giảm %
1. Tổng giá trị tài sản	1,026,536,592,471	948,056,486,949	8%
2. Doanh thu thuần	1,017,167,909,020	1,107,834,760,253	-8%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	371,059,188,913	554,979,224,739	-33%
4. Lợi nhuận khác	25,161,364	-975,659,313	103%
5. Lợi nhuận trước thuế	371,084,350,277	554,003,565,426	-33%
6. Lợi nhuận sau thuế	293,946,967,460	441,811,155,950	-33%
7. Tổng giá trị tài sản	1,026,536,592,471	948,056,486,949	8%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	4.04	5.22	
Hệ số thanh toán nhanh	4.04	5.22	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.20	0.15	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.25	0.17	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản	1.03	1.17	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.29	0.40	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.36	0.55	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.29	0.47	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.36	0.50	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

+ Cổ phần phổ thông:	31.141.943
+ Cổ phần phúc lợi:	0
+ Tổng cộng:	31.141.943
+ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	31.141.943
+ Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	0

b) Cơ cấu cổ đông: Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí:

- Tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ): 97,99% cổ đông lớn và 2,01% cổ đông nhỏ.
- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân: 97,99% cổ đông tổ chức và 2,01% cổ đông cá nhân.
- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài: 98,66% cổ đông nước ngoài và 1,34% cổ đông trong nước.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thường, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị cấp).

STT	Giấy phép	Ngày	Nội dung
01	01/GPDT-UBCKNN	15/07/2003	GP thành lập công ty liên doanh
02	58/QĐ-UBCK	07/03/2005	Tăng vốn điều lệ từ 8 tỷ lên 11 tỷ
03	766/QĐ-UBCK	08/12/2006	Tăng vốn điều lệ từ 11 tỷ lên 100 tỷ
04	45/UBCK-GP	08/01/2009	Chuyển đổi công ty cổ phần
05	63/UBCK-GP	24/02/2010	Tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 109,6 tỷ
06	73/UBCK-GP	24/06/2010	Tăng vốn điều lệ từ 109,6 tỷ lên 209,6 tỷ
07	79/UBCK-GP	04/11/2010	Tăng vốn điều lệ lên 229.512.030.000
08	06/GPDC-UBCK	30/01/2019	Giảm vốn điều lệ từ 209,6 tỷ xuống 214.772.030.000
09	76/GPDC-UBCK	07/09/2021	Tăng vốn điều lệ từ 214.772.030.000 lên 311.419.430.000

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

Trong năm 2023, công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

Đầu tư có trách nhiệm

Là nhà đầu tư dài hạn và cam kết đầu tư có trách nhiệm, DCVFM xác định rõ việc tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào quy trình đánh giá quyết định đầu tư là một phần rất quan trọng của công tác quản trị rủi ro và quản lý tài sản.

DCVFM thực hiện nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm bằng việc xây dựng chính sách đầu tư có trách nhiệm. Chính sách đầu tư có trách nhiệm của DCVFM có quy định rõ một "Danh sách loại trừ" (Exclusion list) liệt kê những ngành nghề và hoạt động mà DCVFM sẽ không đầu tư, cụ thể là những ngành nghề mà nguồn doanh thu chính của công ty đến từ những hoạt động như sòng bạc, sản xuất thuốc lá, rượu mạnh, vũ khí. DCVFM cam kết không đầu tư vào những hoạt động được xem là bất hợp pháp, bị cấm theo pháp luật của nước Việt Nam hoặc công ước quốc tế liên quan đến việc bảo vệ tài nguyên đa dạng sinh học, buôn bán động vật hoang dã, hay sản xuất các sản phẩm làm từ động vật hoang dã theo quy định của CITES.

Về tác động với xã hội, DCVFM sẽ không đầu tư vào những hoạt động có liên quan đến việc cưỡng bức hoặc lợi dụng lao động trẻ em, những dự án có thể gây ảnh hưởng bất lợi tới các địa điểm thuộc di sản văn hóa, khảo cổ học, hoặc các hoạt động có liên quan đến di dời gây tác động xấu đến đất đai, phong tục truyền thống của người dân bản địa.

Chỉ khi hoạt động của doanh nghiệp mà DCVFM đầu tư không nằm trong "Danh sách loại trừ" thì DCVFM mới tiếp tục thực hiện những bước đánh giá sâu hơn về các yếu tố phi tài chính ESG cùng với các chỉ số tài chính để từ đó đưa ra quyết định đầu tư. Hệ thống quản lý rủi ro ESG của DCVFM là một quy trình với các công cụ, quy định từng bước sáng lọc, đánh giá nhằm xác định mức độ rủi ro về ESG của từng dự án và đưa ra quyết định.

Khí Thải nhà kính

DCVFM tự nguyện tham gia mua tín chỉ phát thải carbon để bù trừ (carbon offset) cho lượng carbon thải ra từ hoạt động của mình, qua đó đóng góp vào dự án Hydrologic tại Vương quốc Campuchia.

Hoạt động của DCVFM là loại hình công ty dịch vụ, quy mô văn phòng nhỏ, nên phát thải carbon của DCVFM chủ yếu đến từ việc sử dụng điện, nước, thiết bị văn phòng trong toà nhà và phương tiện di chuyển đi lại (xe, máy bay...). Việc tính toán dấu chân carbon bao gồm 3 phạm vi:

- Phạm vi 1 (scope 1) - Tất cả lượng phát thải nhà kính phát sinh trực tiếp từ các nhà máy, hoạt động của một tổ chức, lượng khí thải này nằm dưới sự kiểm soát trực tiếp của tổ chức.
- Phạm vi 2 (scope 2) - Phát thải gián tiếp phát sinh từ việc tổ chức mua điện, năng lượng để sử dụng cho hoạt động sản xuất - kinh doanh. Đây là lượng phát thải được tạo ra trong quá trình sản xuất năng lượng của các đơn vị cung cấp năng lượng, nhưng được tổ chức mua lại để sử dụng cho hoạt động kinh doanh.
- Phạm vi 3 (scope 3) - Tất cả các phát thải gián tiếp khác phát sinh từ các hoạt động có liên quan từ chuỗi giá trị, xuất phát từ các nguồn mà doanh nghiệp không sở hữu hoặc kiểm soát.

DCVFM hợp tác với Tổ chức Nexus For Development (Nexus) để thực hiện việc tính toán lượng khí thải carbon phát sinh từ hoạt động DCVFM. Các số liệu liên quan đến phát thải từ hoạt động của DCVFM sẽ được thu thập, Nexus sẽ tùy vào tính chất hoạt động và tiêu thụ năng lượng để đưa ra phương pháp tính và cấp tín chỉ đến bù carbon.

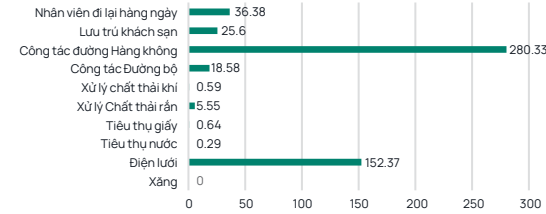
Tổng lượng phát thải khí nhà kính của Dragon Capital tại Việt Nam từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2022 là 520,34 tCO2e.

Lượng khí nhà kính bao gồm phát thải trực tiếp (Phạm vi 1), phát thải gián tiếp (Phạm vi 2) và phát thải gián tiếp khác (Phạm vi 3) từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

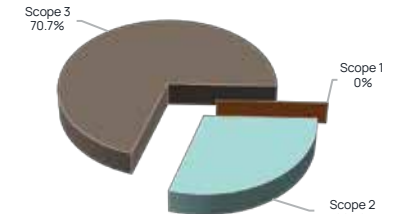
Dragon Capital phát thải theo các phạm vi

Phạm vi	Nguồn	Phát thải KNK (tCO2)
Phạm vi 1	Xăng	0.00
Phạm vi 2	Điện lưới	152.37
	Tiêu thụ nước	0.29
	Tiêu thụ giấy	0.64
	Xử lý Chất thải rắn	5.55
	Xử lý Chất thải khí	0.59
Phạm vi 3	Công tác Đường bộ	18.58
	Công tác đường Hàng không	280.33
	Lưu trú khách sạn	25.60
	Nhân viên đi lại hàng ngày	36.38

DCVFM phát thải tCO2 - 2023



GHG Emissions (tCO2) breakdown by Scopes



Trung bình, lượng khí thải trong hoạt động kinh doanh của DCVFM năm 2022 là 3.23 tCO2/ mỗi người và lượng khí thải trên mỗi m2 văn phòng là 0.25 tCO2/m2.

Và Với mục tiêu trở thành một trong những đơn vị đi đầu trong việc thúc đẩy tinh bền vững của doanh nghiệp và trách nhiệm với môi trường tại Việt Nam, DCVFM luôn ý thức về việc tiêu thụ các nguồn tài nguyên thiên nhiên và cam kết chủ động quản lý hiệu quả môi trường của mình.

Nhằm giảm thiểu lượng phát thải carbon, DCVFM đã thực hiện những cải thiện trong hoạt động như trang bị hệ thống video conference trong các phòng họp giúp, khuyến khích việc họp trực tuyến, giảm thiểu tần suất di chuyển xa bằng máy bay, hạn chế sử dụng sản phẩm chai nhựa trong văn phòng, và khuyến khích sử dụng vật liệu tái chế. Công tác trồng rừng cũng là một trong những hoạt động nhằm góp phần giảm thiểu khí thải carbon trên quy mô hoạt động nhỏ.

7. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng người lao động tại DCVFM là 194 người (tính đến 31/12/2023).
- Mức lương trung bình (trước thuế thu nhập cá nhân) đối với người lao động: 100,000,000 VND/ tháng.
- Công ty có các chính sách lao động phù hợp với qui định của pháp luật lao động Việt Nam nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động và phúc lợi của người lao động.
- Hoạt động đào tạo đối với người lao động:
 - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhu cầu của từng vị trí công việc và theo chính sách chung của công ty
 - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

Năm 2023, công ty Dragon Capital đã có nhiều hoạt động đóng góp cho cộng đồng, trong đó nổi bật nhất là:

Hỗ trợ Chương trình Phát triển Cộng đồng Mekong Plus tại Đồng bằng sông Cửu Long

Dragon Capital đã hỗ trợ chương trình phát triển Cộng đồng Mekong Plus, chương trình nhằm hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn tại Đồng bằng Sông Cửu Long. Việc hỗ trợ tài chính từ Dragon Capital đảm bảo rằng các gia đình địa phương được đào tạo các kỹ thuật nông nghiệp và chăn nuôi cần thiết, có thể sinh lời từ các hoạt động kinh doanh nông nghiệp, từ đó giảm thiểu rủi ro liên quan đến việc vay vốn. Chương trình đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao đời sống của các hộ gia đình đang gặp khó khăn.

Ngoài ra, chương trình Phát triển Cộng đồng Mekong Plus còn tập trung vào:

- Cung cấp thực phẩm khẩn cấp cho các gia đình nghèo, mẹ đơn thân, người bệnh, v.v.
- Miễn lãi vay cho các hộ nghèo để họ có thể tiếp tục hoạt động trồng trọt, chăn nuôi của mình.
- Hỗ trợ một phần học phí cho các em học sinh, sinh viên các cấp để các em có cơ hội quay trở lại trường học.

Dragon Capital hỗ trợ tổ chức STREETS International

Dragon Capital tiếp tục hỗ trợ tổ chức STREETS đào tạo thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn tại Hội An. STREETS đã tổ chức các lớp đào tạo nghề, bao gồm tiếng Anh và kỹ năng sống trong lĩnh vực ẩm thực và dịch vụ khách sạn.

Tiếp tục hỗ trợ từ thiện cho Tổ chức từ thiện Saigon Children's Charity

Khi hoạt động kinh tế và cuộc sống dần hồi phục, học sinh đã có thể trở lại học trực tiếp. Tuy nhiên, không thể phủ nhận những tác động kéo dài của Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đáng kể đến kinh tế của các hộ gia đình có thu nhập thấp. Nhờ vào sự đóng góp từ Dragon Capital, Saigon Children's Charity đã cung cấp học bổng cho 50 em học sinh khó khăn, giảm bớt gánh nặng cho gia đình và tạo điều kiện cho các em tiếp cận giáo dục đầy đủ trong năm học 2022-2023. Chúng tôi rất vui mừng khi có 50 học sinh được tài trợ từ Dragon Capital đã đáp ứng đủ yêu cầu để tiếp tục học dù họ đã trải qua một thời kỳ khó khăn. Kết quả này phản ánh sự nỗ lực và quyết tâm của những em học sinh khó khăn, mong muốn được đến trường và dần dần vào một tương lai tươi sáng hơn.

Tiếp tục hỗ trợ Cuộc thi dành cho Sinh viên Tài chính

Trường Đại học Ngoại Thương Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức một cuộc thi kiến thức tài chính dưới dạng trò chơi truyền hình. Sự kiện giáo dục này, được Dragon Capital và các công ty chứng khoán uy tín tài trợ, nhằm mục đích kiểm tra và nâng cao kiến thức tài chính của sinh viên. Mục tiêu là tạo ra một nền tảng động để phát triển các chuyên gia tài chính trẻ, thúc đẩy tinh thần cạnh tranh đồng thời khuyến khích sự hiểu biết sâu sắc hơn về các khái niệm tài chính. Sáng kiến này phản ánh cam kết hỗ trợ thể hệ tài chính tiếp theo với kiến thức thực tế và hiểu biết về thế giới thực.

Tài trợ Cuộc thi Nghiên cứu RMIT

Cuộc thi được thiết kế nhằm tạo cơ hội cho sinh viên đại học chuyên ngành Kinh tế, Tài chính và Kế toán áp dụng kiến thức học thuật vào thực tiễn. Các thí sinh tạo thành nhóm và thực hiện nghiên cứu chiến lược cùng với việc đánh giá các doanh nghiệp niêm yết công khai tại Việt Nam. Dragon Capital rất tự hào được tham gia làm thẩm phán và nhà tài trợ trong cuộc thi này.

Hợp tác với Quỹ từ thiện Saigon Children's Charity

Dragon Capital hỗ trợ tặng quà và bánh Trung thu cho trẻ em ở miền Nam Việt Nam. Dù Lễ hội này mang ý nghĩa đặc biệt đối với trẻ em Việt Nam, nhưng không phải tất cả các em đều có cơ hội tham gia vào niềm vui của việc xem múa lân, mang đèn lồng và thưởng thức bánh Trung thu. Hiểu rõ điều này, Dragon Capital đã tặng quà và thức ăn trong sự kiện, tạo ra một trải nghiệm vui vẻ cho các em tại trường tổ chức. Chúng tôi cùng nhau hướng đến việc mang niềm vui đến cho các em, góp phần làm phong phú tinh thần lễ hội của Lễ hội Trung thu.

Hỗ trợ xây trường học ở khu vực cao nguyên, hẻo lánh

Nhằm mục đích cải thiện môi trường học tập cho trẻ em ở các khu vực cao nguyên hẻo lánh, Dragon Capital đã hợp tác với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam để đóng góp tài chính cho việc xây dựng trường Giảng Pằng - Mầm non Sùng Đò. Trường này nằm tại một vùng quê xa xôi, nơi điều kiện tiếp cận gặp nhiều khó khăn. Việc thành lập trường này đã nâng cao chất lượng chăm sóc cho trẻ em khó khăn trong khu vực cao nguyên.

9. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Lưu ý: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm).

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực báo cáo quốc tế trong việc báo cáo Phát triển bền vững.





III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (BAN GIÁM ĐỐC BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn, thách thức sau khi nền kinh tế vực dậy sau đại dịch, các ngành hàng gặp nhiều khó khăn trong việc duy trì hoạt động kinh doanh hằng ngày cũng như cố gắng ổn định nguồn lực nhân sự. Bên cạnh đó, nhiều yếu tố kinh tế thế giới cũng có biến đổi ảnh hưởng đến chính sách điều hành vi mô vĩ mô của nhà nước Việt Nam.

Với sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị cùng với nỗ lực của Ban điều hành và toàn bộ nhân viên, Công ty đã đạt được lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 371 tỷ, giảm 33% so với năm 2022.

Trong năm 2023 công ty đã tập trung thực hiện các công việc sau:

- Đánh giá kịp thời các ảnh hưởng của Đại dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19 đến các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế cũng như thị trường chứng khoán Việt Nam để điều chỉnh phù hợp, kịp thời danh mục đầu tư của các quỹ, hạn chế các tác động tiêu cực đến kết quả hoạt động của các quỹ.
- Tiếp tục tăng cường huy động vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài vào các quỹ ETF do công ty quản lý.
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp công nghệ để nâng cao tiện ích giao dịch cho nhà đầu tư.
- Tiếp tục khai thác các kênh phân phối phù hợp cho các quỹ do công ty quản lý.
- Hoàn tất việc thành lập các quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện. Tiếp tục hoàn thiện mô hình hoạt động của các quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống IT, đầu tư các giải pháp IT phù hợp đảm bảo đáp ứng được yêu cầu phát triển của DCVFM trong dài hạn.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty cuối năm 2023 đạt 1,026.54 tỷ đồng, tăng 8% (tương đương 78.48 tỷ đồng) so với năm 2022, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn đạt 825.92 tỷ đồng, tăng 13% (tương đương 96.64 tỷ đồng).
- Tài sản dài hạn đạt 200.62 tỷ đồng, giảm 8% (tương đương 18.16 tỷ đồng).

Cuối năm 2023, các khoản tiền, tương đương tiền và đầu tư ngắn hạn chiếm 68% tài sản của công ty (tương đương 699.19 tỷ đồng). Các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác chiếm 12% (tương đương 126.73 tỷ đồng) và tài sản dài hạn chiếm 20% (tương đương 200.62 tỷ đồng).

Trong năm 2023 công ty không phát sinh các khoản phải thu khó đòi.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả cuối năm 2023 là 204.40 tỷ đồng, tăng 46% (tương đương 64.81 tỷ đồng) so với năm 2022, chiếm 20% tổng nguồn vốn của công ty và chủ yếu là khoản phải trả cho nhà cung cấp, thuế và các khoản phải trả cho nhân viên.

Phần lớn các giao dịch của công ty đều bằng đồng Việt Nam nên công ty ít bị ảnh hưởng của việc biến động tỷ giá hối đoái.

Trong năm 2023 công ty đã thanh toán số tiền cổ tức 280.28 tỷ đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Tiếp tục cơ cấu lại tổ chức và nâng cao trình độ chuyên môn nhằm phát huy tốt nhất năng lực của từng nhân viên. Xây dựng bộ quy chuẩn "Nuôi dưỡng Giá trị, Xây dựng Văn hóa" nhằm khơi dậy tiềm lực của nhân viên và hướng đến giá trị cốt lõi của công ty.

Ứng dụng công nghệ kỹ thuật hiện đại nhằm hỗ trợ nhà đầu tư có được nhiều trải nghiệm tiện ích và nhanh chóng trong các hoạt động tương tác giao dịch hàng ngày với quỹ.

Nâng cao đầu tư phát triển Công nghệ thông tin cho các hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ theo hướng đảm bảo an toàn mạng, tối đa tự động hóa, hỗ trợ các bộ phận nghiệp vụ có đầy đủ thông tin từ bao quát đến chi tiết và dễ dàng, nhanh chóng trích xuất, xử lý dữ liệu phục vụ cho các quyết định trong hoạt động.

Tăng cường các bước kiểm soát trong hoạt động đầu tư, thiết lập các hoạt động quản trị rủi ro nhằm tuân thủ quy định hiện hành của cơ quan quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục tuyển dụng nhân sự để đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động của công ty

Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ và nâng cao mức tự động hóa các hoạt động của các phần hành trong công ty từ đó tăng hiệu quả hoạt động và giảm rủi ro.

Mở rộng hệ thống phân phối chứng chỉ quỹ qua các kênh, đối tác phù hợp.

Lựa chọn triển khai các kênh tiếp thị, truyền thông phù hợp cho các sản phẩm quỹ của DCVFM.

Xây dựng hệ thống kiểm soát rủi ro và chuẩn hóa các quy trình nội bộ của DCVFM.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần).

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.





IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (ĐỐI VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN)

Các thành viên Ban giám đốc đã hoàn thành tốt công việc được giao trong năm 2023.

Ban giám đốc công ty đã tuân thủ điều lệ và các qui định nội bộ của công ty trong việc điều hành các hoạt động kinh doanh của công ty.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Để đánh giá được các rủi ro tiềm ẩn do tình hình kinh tế nhiều biến động, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành Công ty tập trung thực hiện các mục tiêu sau trong năm 2024:

- Ổn định hoạt động của công ty trong bối cảnh nhiều biến động trong chính sách điều hành của các nền kinh tế lớn trên thế giới có thể ảnh hưởng đến chính sách của nhà nước Việt Nam.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty thông qua việc nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin.
- Tiếp tục đẩy mạnh việc phân phối các quỹ do công ty quản lý qua các kênh phân phối, các đối tác chiến lược một cách phù hợp.
- Tiếp tục nghiên cứu, tạo ra các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhà đầu tư:
 - + Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.
 - + Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.
 - + Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.



V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác.

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết công ty phát hành	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác
Ông Dominic Timothy Charles Scriven	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0,67%	25
Ông Trần Thanh Tân	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	0,67%	0
Ông Beat Schurch	Thành viên Hội đồng quản trị	0	0
Ông Lê Anh Minh	Thành viên Hội đồng quản trị	0,67%	1
Ông Nguyễn Quốc Huân (Johan Nyvene)	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	0	1

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban):

STT	Tiểu ban	Thành viên
1	Kiểm toán nội bộ	Phạm Thanh Dũng
2	Ủy ban kiểm toán	Nguyễn Quốc Huân (Johan Nyvene) Lê Anh Minh

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã họp các cuộc họp sau:

1/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 143:

Thời điểm thực hiện: 07/02/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

- Điều 1: Báo cáo tài chính quý 4 năm 2022 và phân phối lợi nhuận 2022
- Điều 2: Trích và thanh toán chi phí thưởng nhân viên năm tài chính 2022
- Điều 3: Báo cáo kết quả hoạt động các quỹ do DCVFM quản lý quý 4 năm 2022
- Điều 4: Báo cáo kết quả huy động vốn quý 4 năm 2022
- Điều 5: Báo cáo tình hình quản trị rủi ro công ty quý 4 năm 2022
- Điều 6: Đề xuất thù lao Hội đồng quản trị năm 2023
- Điều 7: Đề xuất thời gian tổ chức và chương trình Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2022

2/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 144:

Thời điểm thực hiện: 07/02/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

Hội đồng quản trị đồng ý trích chi phí thưởng cho năm tài chính 2022 cho nhân viên bằng 10% lợi nhuận kế toán trước thuế và được tính vào chi phí hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 146:

Thời điểm thực hiện: 22/03/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

Do nhu cầu hoạt động của công ty DCVFM, Hội đồng quản trị đồng ý thông qua việc miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Minh Chung – nhân viên bộ phận kiểm toán nội bộ, và bổ nhiệm ông Phạm Thanh Dũng giữ vị trí Nhân viên bộ phận kiểm toán nội bộ.

4/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 147:

Thời điểm thực hiện: 09/05/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

- Báo cáo tài chính quý 1 năm 2023
- Báo cáo kết quả hoạt động các quỹ do DCVFM quản lý quý 1 năm 2023
- Báo cáo kết quả huy động vốn quý 1 năm 2023
- Báo cáo tình hình quản trị rủi ro công ty quý 1 năm 2023

5/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 149:

Thời điểm thực hiện: 10/05/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông thường niên Năm tài chính 2022 số 02.23/ ĐHCĐ-DCVFM của Công ty cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam ngày 31/03/2023, Hội đồng quản trị thông qua chi trả cổ tức đợt 1 năm tài chính 2022 cho cổ đông như sau:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức đợt 1 năm tài chính 2022: 30%/ cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 3.000 đồng)
- Đối tượng: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức
- Ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức: 16/05/2023
- Ngày bắt đầu chi trả cổ tức: 24/05/2023
- Hình thức/Địa điểm chi trả cổ tức: Cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức bằng chuyển khoản (hoặc nhận bằng tiền mặt tại Công ty cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam – Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Melinh Point, 2 Ngõ Đúc Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh)

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc công ty tiến hành các thủ tục thông báo cho cổ đông và thực hiện chi trả cổ tức theo luật định.

6/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 150:

Thời điểm thực hiện: 03/08/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm tài chính 2022 và ủy quyền cho Tổng Giám đốc công ty tiến hành các thủ tục thông báo cho cổ đông và thực hiện chi trả cổ tức theo luật định.

7/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 152:

Thời điểm thực hiện: 15/08/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

- Báo cáo tài chính quý 2 năm 2023
- Báo cáo kết quả hoạt động các quỹ do DCVFM quản lý quý 2 năm 2023
- Báo cáo kết quả huy động vốn quý 2 năm 2023
- Báo cáo tình hình quản trị rủi ro công ty quý 2 năm 2023

8/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 153:

Thời điểm thực hiện: 09/10/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 3 năm tài chính 2022 và ủy quyền cho Tổng Giám đốc công ty tiến hành các thủ tục thông báo cho cổ đông và thực hiện chi trả cổ tức theo luật định.

9/ Kỳ họp Hội đồng quản trị số 155:

Thời điểm thực hiện: 31/10/2023

Tỷ lệ thông qua: 100%

Nội dung thông qua tại cuộc họp:

- Báo cáo tài chính quý 3 năm 2023
- Báo cáo kết quả hoạt động các quỹ do DCVFM quản lý quý 3 năm 2023
- Báo cáo kết quả huy động vốn quý 3 năm 2023
- Báo cáo tình hình quản trị rủi ro công ty quý 3 năm 2023

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp):

Để thực hiện nhiệm vụ - quyền hạn của mình, trong năm 2023, Bộ phận Kiểm toán nội bộ đã tổ chức họp và trao đổi thường xuyên với các bộ phận có liên quan, bao gồm:

- Kiểm tra, đánh giá cơ cấu tổ chức, hoạt động quản trị công ty, hoạt động điều hành, phối hợp của từng bộ phận, từng vị trí công tác nhằm ngăn ngừa các xung đột lợi ích, bảo vệ quyền lợi của khách hàng;
- Kiểm tra, đánh giá mức độ đầy đủ, hiệu lực, hiệu quả, mức độ tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định tại
- Điều lệ công ty; hệ thống kiểm soát nội bộ; các chính sách, quy trình nội bộ, bao gồm quy tắc về đạo đức nghề nghiệp, quy trình nghiệp vụ, quy trình và hệ thống quản trị rủi ro, hệ thống công nghệ thông tin, kế toán, quy trình và hệ thống báo cáo, công bố thông tin, quy trình tiếp nhận và xử lý tố cáo, khiếu kiện từ khách hàng, và các quy định nội bộ khác;
- Kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp, tính trung thực, mức độ cần trọng, tuân thủ các quy trình nghiệp vụ và quản trị rủi ro; Thực hiện việc kiểm toán hoạt động theo kế hoạch kiểm toán nội bộ hằng năm theo kế hoạch được Hội đồng quản trị công ty phê duyệt trước khi triển khai thực hiện và đảm bảo các nguyên tắc sau:
 - + Kiểm toán nội bộ được thực hiện hằng năm và đột xuất;
 - + Các hoạt động, quy trình, bộ phận phải được đánh giá mức độ rủi ro theo quy định nội bộ của công ty. Các hoạt động, quy trình, bộ phận có mức độ rủi ro cao được tập trung nguồn lực, ưu tiên thực hiện kiểm toán trước và được kiểm toán tối thiểu mỗi năm một lần;
 - + Đã được điều chỉnh khi có thay đổi về mức độ rủi ro của các hoạt động, quy trình, bộ phận.
- Thực hiện kiểm toán toàn bộ hoạt động của tất cả các bộ phận trong công ty tối thiểu hai năm một lần;
- Kiến nghị các giải pháp hoàn thiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của công ty; theo dõi kết quả thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán đã được Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu công ty phê duyệt.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Dominic Timothy Charles Scriven
- Ông Lê Anh Minh
- Ông Nguyễn Quốc Huân (Johan Nyvene)

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ các khóa đào tạo nội bộ về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán/Members and structure of the Board of Supervisors/ Audit Committee: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành/The list of members of the Board of Supervisors, ownership percentages of voting shares and other securities issued by the company).

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết công ty phát hành
Ông Lê Anh Minh	Thành viên Hội đồng quản trị	0.67%
Ông Nguyễn Quốc Huân (Johan Nyvene)	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Ủy ban kiểm toán đã tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị với Ban điều hành công ty DCVFM trong năm 2021 và tổ chức cuộc họp Ủy ban kiểm toán trong năm vào ngày 01/02/2023, 08/05/2023 và vào ngày 07/08/2023 về các nội dung sau:

Cuộc họp ngày 01/02/2023:

Báo cáo tài chính công ty DCVFM cả năm 2022
Rà soát/ cập nhật các giới hạn rủi ro DCVFM trong chính sách quản lý rủi ro
Các vấn đề tuân thủ khác

Cuộc họp ngày 08/05/2023:

Báo cáo tài chính công ty DCVFM quý 1 năm 2023
Rà soát/cập nhật các giới hạn rủi ro DCVFM trong chính sách quản lý rủi ro
Các vấn đề tuân thủ khác.

Cuộc họp ngày 07/08/2023:

Báo cáo tài chính công ty DCVFM quý 2 năm 2023
Duy trì các giới hạn rủi ro trong chính sách quản lý rủi ro công ty DCVFM
Duy trì triển khai các khóa đào tạo huấn luyện nội bộ cho đội ngũ nhân sự mới nhằm đáp ứng các quy trình tuân thủ trong công ty DCVFM.

Cuộc họp ngày 28/11/2023:

Thông qua báo cáo tài chính quý 3 năm 2023.
Thông qua việc duy trì các giới hạn rủi ro trong chính sách quản lý rủi ro công ty DCVFM
Thông qua kết quả thanh tra của SSC và tiến hành lên kế hoạch khắc phục.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ).

Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán không phát sinh thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác trong kỳ báo cáo.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

Ủy ban kiểm toán đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành của Công ty thông qua việc giám sát tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành; tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, phối hợp cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty đến các bộ phận nghiệp vụ liên quan.

4. Báo cáo tài chính - WEBSITE DCVFM

a) Ý kiến kiểm toán/Auditor's opinions

b) Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ).

